TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 580/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 7 - 2020
V/v: "Tranh chấp xác định cha cho con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Quang Cảnh

2. Bà Phạm Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1203/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 về: "Tranh chấp xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 268/2020/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1979
Thường trú: 126 Ấp Giồng Trôm, xã An Ngãi Tây, huyện B, tỉnh Bến Tre.
Tạm trú: 816 Lê Trọng Tấn, phường Bình Hưng Hòa, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Lê Văn Kh, sinh năm 1967
Địa chỉ: 212/18 Thoại Ngọc Hầu, phường Ph, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà H, ông Kh cùng có mặt tại phiên tòa.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H trình bày: Đầu năm 2017 bà có quen biết với ông Lê Văn Kh, sau đó mang thai và sinh trẻ Nguyễn Lê Cẩm L, sinh ngày 16/02/2018 theo Trích lục khai sinh (bản sao) số 401/2018/TLKS-BS ngày 13/7/2018 của Ủy ban nhân dân xã Duy Sơn, huyện D, tỉnh Quảng Nam (Bản chính

giấy khai sinh đa bị mất). Tuy nhiên, từ lúc sinh con ra đến nay ông Kh không nhận trẻ L là con ông.

Nay bà làm đơn này, yêu cầu Tòa án giải quyết xác nhận ông Lê Văn Kh là cha của con bà tên Nguyễn Lê Cẩm L, sinh ngày 16/02/2018.

Bị đơn là ông Lê Văn Kh trình bày: Ông Lê Văn Kh xác nhận ông có quen biết với bà H vào năm 2017, quen khoảng hơn 01 tháng thì bà H nói có thai. Bản thân ông lớn tuổi nên không muốn có con nhưng bà H vẫn quyết định sanh con và nói bà đẻ ra bà sẽ nuôi. Ông không đồng ý nên chia tay bà H.

Nay bà H yêu cầu xác nhận ông là cha ruột của trẻ Nguyễn Lê Cẩm L, sinh ngày 16/02/2018 theo Trích lục khai sinh (bản sao) số 401/2018/TLKS-BS ngày 13/7/2018 của Ủy ban nhân dân xã Duy Sơn, huyện D, tỉnh Quảng Nam thì ông đồng ý việc giám định để xác định trẻ L có phải con ông không và ông sẽ tuân theo quy định của pháp luật. Ngoài ra ông không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến, yêu cầu như trên.

Bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến, yêu cầu như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đều tuân theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án theo quy định tại các Điều 21, 28, 35, 39, 48, 51, 63, 68, 70, 71, 72, 171, 173, 177, 220, 228, 234, 239, 248, 260 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Việc giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và Kết quả xét nghiệm DNA huyết thống số 7348-DTHPT-DNA HT ngày 21/5/2020 của Bệnh viện Truyền máu Huyết học – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận xác suất ông Lê Văn Kh là cha đẻ của trẻ Nguyễn Lê Cẩm L là 99,9999% . Do đó, có cơ sở để xác định ông Lê Văn Kh là cha đẻ của trẻ Nguyễn Lê Cẩm L . Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 88; Điều 101; Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét Đơn khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp xác định cha cho con. Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý giải quyết vụ án hôn nhân gia đình là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự.

2. Về yêu cầu của đương sự:

Theo Kết quả xét nghiệm DNA huyết thống số 7348-DTHPT-DNA HT ngày 21/5/2020 của Bệnh viện Truyền máu Huyết học – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận như sau: "… người con và người cha giả định có chung một số gen ở tất

cả loci được khảo sát ở trên nên ***không loại bỏ được sự liên hệ huyết thống cha con***. Mặt khác dựa vào số liệu tần suất các "gen alen" của người Việt Nam ở các loci trên và sau khi so sánh những dữ liệu có được với một người Việt Nam không liên hệ huyết thống, ***xác suất*** ông LÊ VĂN KH là ***cha đẻ*** của NGUYỄN LÊ CẨM L là **99,9999%**".

Như vậy, căn cứ vào kết quả giám định trên và lời trình bày của bà H, ông Kh, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định ông Lê Văn Kh là cha đẻ của trẻ Nguyễn Lê Cẩm L, sinh ngày 16/02/2018 theo Trích lục khai sinh (bản sao) số 401/2018/TLKS-BS ngày 13/7/2018 của Ủy ban nhân dân xã Duy Sơn, huyện D, tỉnh Quảng Nam. Do đó, yêu cầu của bà H là có căn cứ và phù hợp Điều 88, Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình nên chấp nhận.

Về chi phí giám định, bà Nguyễn Thị Thanh H đã đóng xong và tự nguyện chịu nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà H thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án theo quy định tại điểm b, Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thanh H được Tòa án chấp nhận, nên ông Lê Văn Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 271 Bộ Luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điểm b, Khoản 1 Điều 12, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh H.

Xác định ông Lê Văn Kh là cha đẻ của trẻ Nguyễn Lê Cẩm L, sinh ngày 16/02/2018 theo Trích lục khai sinh (bản sao) số 401/2018/TLKS-BS ngày 13/7/2018 của Ủy ban nhân dân xã Duy Sơn, huyện D, tỉnh Quảng Nam.

2. Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện chịu chi phí giám định DNA (Bà H đã đóng xong cho Bệnh viện Truyền máu huyết học – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền 300.000 đồng do ông Lê Văn Kh chịu.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh H, ông Lê Văn Kh được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP. HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, TP. HCM;
- Lưu VP, hồ sơ (N. Thúy).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM –
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Tuyết Nhung